TOÀ ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ LÀO CAI** **TỈNH LÀO CAI**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 127/2020/QĐST- HNGĐ	*Lào Cai, ngày 16 tháng 7 năm 2020*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ LÀO CAI - TỈNH LÀO CAI

Căn cứ vào Điều 212, điều 213; Khoản 4 điều 397 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, điều 81, điều 82, điều 83 Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số: 139/2020/TLST-HNGĐ ngày 22 tháng 6 năm 2020 về việc "Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, thỏa thuận nuôi con khi ly hôn" gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

Anh Nguyễn Văn H- Sinh năm 1976

Chị Vũ Thị P- Sinh năm 1982

Cùng địa chỉ: Tổ 23, phường Bắc Cường, thành phố Lào Cai, tỉnh Lào Cai.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

[1] Về hôn nhân: Anh Nguyễn Văn H và chị Vũ Thị P tự nguyện tìm hiểu, yêu thương và kết hôn vào ngày 24/3/2002 có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã B, huyện X, tỉnh Lào Cai. Sau khi kết hôn anh chị chung sống hạnh phúc được thời gian đầu sau đó phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân là do tính tình không hợp vợ chồng thường xuyên bất đồng quan điểm sống, không bảo ban nhau trong làm ăn và xây dựng kinh tế gia đình. Đến nay anh H và chị P cùng xác định tình cảm vợ chồng không còn, mâu thuẫn vợ chồng đã trầm trọng không thể hàn gắn được cuộc sống chung không thể kéo dài nên cùng đề nghị Toà án giải quyết cho vợ chồng được thuận tình ly hôn.

[2] Về con chung: Quá trình chung sống anh chị có 02 con chung là cháu Nguyễn Quốc T, sinh ngày 16/02/2004 và Nguyễn Quốc C, sinh ngày 28/10/2014. Khi ly hôn anh chị thống nhất thỏa thuận giao cháu Nguyễn Quốc C cho chị Vũ Thị P; Giao cháu Nguyễn Quốc T cho anh Nguyễn Văn H trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cho đến khi các cháu đủ 18 tuổi. Không bên nào phải cấp dưỡng nuôi con chung.

[3] Về tài sản: Anh Nguyễn Văn Hvà chị Vũ Thị Pkhông yêu cầu Tòa án giải quyết.

[4] Về lệ phí: Anh Nguyễn Văn H và chị Vũ Thị P thỏa thuận mỗi người phải chịu 150.000 đồng tiền lệ phí việc dân sự.

Xét yêu cầu của anh Nguyễn Văn H và chị Vũ Thị P đề nghị Tòa án nhân dân thành phố Lào Cai công nhận sự thuận tình ly hôn, thỏa thuận nuôi con khi ly hôn là phù hợp quy định tại Điều 55, điều 81, điều 82, điều 83 Luật hôn nhân và Gia đình cần chấp nhận.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn và sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Nguyễn Văn H và chị Vũ Thị Phượng.

- Về con chung: Giao cháu Nguyễn Quốc C, sinh ngày 28/10/2014 cho chị Vũ Thị P; Giao cháu Nguyễn Quốc T, sinh ngày 16/02/2004 cho anh Nguyễn Văn H trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cho đến khi các cháu đủ 18 tuổi. Không bên nào phải cấp dưỡng nuôi con chung. Hai bên có quyền đi lại thăm nom, chăm sóc con chung không ai được quyền ngăn cản.

2. Về lệ phí Tòa án: Anh Nguyễn Văn H và chị Vũ Thị P mỗi người phải chịu 150.000 đồng tiền lệ phí dân sự sơ thẩm nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí đã nộp là 300.000 đồng theo biên lai số AB/2012/0008331 ngày 22/6/2020 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố Lào Cai.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- *TAND Tỉnh;*
- *VKS tỉnh, TP;*
- *Các đương sự,*
- *T.H.A DS TP*
- *UBND xã Bản Vược, huyện Bát Xát;*
- *Lưu.*

THẨM PHÁN
(Đã ký)

Phạm Thị Thanh Hương